

Số: /BC-UBND

Điện Biên Phủ, ngày tháng 3 năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả chấm điểm đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính quý I năm 2022 trên địa bàn UBND thành phố Điện Biên Phủ

Thực hiện Quyết định số 1187/QĐ-UBND ngày 13/11/2019 của UBND tỉnh về ban hành nội dung, phương thức chấm điểm đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Công văn số 265/VPUB-KSTT ngày 07/3/2022 của Văn phòng UBND tỉnh về việc gửi báo cáo công tác kiểm soát TTHC quý I năm 2022 trên Hệ thống báo cáo Chính phủ và báo cáo kết quả chấm điểm đánh giá việc giải quyết TTHC quý I năm 2022. UBND thành phố báo cáo kết quả cụ thể như sau:

1. Tình hình triển khai thực hiện

UBND thành phố ban hành văn bản số 415/UBND-VP ngày 08/3/2021 về việc báo cáo công tác kiểm soát TTHC quý I năm 2022 trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ và báo cáo kết quả chấm điểm đánh giá việc giải quyết TTHC quý I năm 2022 đến các phòng, ban, đơn vị thành phố; UBND các xã, phường theo các Mẫu phiếu ban hành kèm theo Quyết định số 1187/QĐ-UBND ngày 13/11/2019 và hướng dẫn số 105/VPUB KSTT ngày 18/3/2020 về việc hướng dẫn chấm điểm đánh giá việc giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh.

2. Kết quả thực hiện việc tổ chức đánh giá

2.1. Kết quả đánh giá việc giải quyết TTHC

Trong kỳ báo cáo, toàn thành phố có tổng số hồ sơ TTHC đã tiếp nhận là 11.028 hồ sơ, trong đó: trực tuyến 520 hồ sơ, kỳ trước chuyển qua 558 hồ sơ, trực tiếp 9.950 hồ sơ. Số hồ sơ đã giải quyết là 10.658 hồ sơ, trong đó: Trước hạn là 7.650 hồ sơ; đúng hạn là 2.902 hồ sơ; quá hạn 106 hồ sơ. Số hồ sơ đang giải quyết trong hạn: 370 hồ sơ.

* Tổng số hồ sơ TTHC của cấp huyện đã tiếp nhận là 3.166 hồ sơ trong đó: trực tuyến 358 hồ sơ, kỳ trước chuyển qua 555 hồ sơ, trực tiếp 2.253 hồ sơ.

- Số hồ sơ đã giải quyết: 2.799 hồ sơ, trong đó: Sớm hạn là 2.731 hồ sơ, trễ hạn 68 hồ sơ (*do công chức, viên chức phòng chuyên môn quên tích kết thúc trên cổng dịch vụ công*).

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết đúng hạn: 367 hồ sơ.

- Tổng điểm chung đạt 15,85/18 điểm.

* Tổng số hồ sơ TTHC của cấp xã đã tiếp nhận là 7.862 hồ sơ trong đó: trực tuyến 162 hồ sơ, kỳ trước chuyển qua 03 hồ sơ, trực tiếp 7.697 hồ sơ.

- Số hồ sơ đã giải quyết: 7.859 hồ sơ, trong đó: Sớm hạn là 4.919 hồ sơ, đúng hạn 2.902, trễ hạn 38 hồ sơ *(do công chức quên tích kết thúc trên công dịch vụ công)*.

- Số lượng hồ sơ đang giải quyết đúng hạn: 03 hồ sơ.

- Tổng điểm chung đạt 14,86/18 điểm.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

2.2. Kết quả đánh giá công chức, viên chức

Đối với công chức, viên chức đang tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả tại UBND thành phố Điện Biên Phủ cơ bản hoàn thành 100% nhiệm vụ.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

3. Phương hướng nhiệm vụ chủ yếu quý II năm 2022

- Tiếp tục tăng cường chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường thực hiện Quyết định số 1187/QĐ-UBND ngày 13/11/2019 của UBND tỉnh về Ban hành nội dung, phương thức chấm điểm đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, thực hiện nghiêm quy chế phối hợp, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính tại cơ quan, đơn vị.

- Tiếp tục chỉ đạo công chức, viên chức tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả của cơ quan, đơn vị, có trách nhiệm hướng dẫn tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp phải cung cấp đầy đủ thông tin cụ thể về địa chỉ (gồm số nhà; tổ dân phố, bản hoặc tổ dân phố, bản; xã, phường,...); số điện thoại; email (nếu có) khi thực hiện giao dịch tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả.

- Thực hiện nghiêm túc, kịp thời chế độ thông tin báo cáo theo quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả chấm điểm đánh giá việc giải quyết thủ tục hành chính quý I năm 2022 trên địa bàn UBND thành phố Điện Biên Phủ./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND TP;
- Các phòng, ban, đơn vị TP;
- Cổng thông tin điện tử TP;
- Bộ phận tiếp nhận & trả kết quả TP;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Tiến Dũng

Biểu mẫu số 03 (TP)**CHẤM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ VIỆC GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỐI VỚI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CỦA UBND THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ**

Kỳ đánh giá: Quý I Năm 2022

(Ban hành kèm theo Báo cáo số: 85 /BC-UBND ngày 18/3/2022 của UBND thành phố Điện Biên Phủ)

Đơn vị: UBND thành phố Điện Biên Phủ

Tổng số hồ sơ đã giải quyết trong kỳ: 2.799

Tổng hồ sơ đã tiếp nhận trong kỳ: 3.166

STT	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Số lượng hồ sơ	Điểm tự đánh giá	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Tổng thời gian giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính	2	2799	1,95	Tổng số hồ sơ nhận giải quyết là 3.166 hồ sơ. Đã giải quyết: trước hạn 2.799 hồ sơ; trễ hạn 68 hồ sơ. Đang giải quyết trong hạn 367 hồ sơ
	Trước hạn so với thời gian quy định	2	2731	1,95	
	Đúng hạn so với thời gian quy định	1			
	Trễ hạn so với thời gian quy định	0	68		
2	Thời gian thực hiện của từng cơ quan, đơn vị tham gia giải quyết thủ tục hành chính	2	2799	1,95	
	Trước hạn so với thời gian quy định	2	2731	1,95	
	Đúng hạn so với thời gian quy định	1			
	Trễ hạn so với thời gian quy định	0	68		
3	Số lần tổ chức, cá nhân phải liên hệ để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính (kể cả theo hình thức trực tuyến)	2	2799	1,98	
	Không phải liên hệ lần nào	2	2731	1,98	
	Chỉ liên hệ một lần	1	68		

	Phải liên hệ hơn một lần (trừ trường hợp nguyên nhân do lỗi của người nộp hồ sơ)	0		1,98	
4	Số lượng cơ quan, đơn vị, tổ chức phải liên hệ để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính (kể cả theo hình thức trực tuyến)	2	2799	1,98	
	Tổ chức, cá nhân không phải liên hệ với cơ quan, đơn vị, tổ chức nào để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính	2	2731		
	Tổ chức, cá nhân phải liên hệ với một cơ quan, đơn vị, tổ chức là bộ phận một cửa để hoàn thiện hồ sơ TTHC	1	68		
	Tổ chức, cá nhân phải liên hệ với hơn một cơ quan, đơn vị, tổ chức để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính	0		1,98	
5	Thái độ của cán bộ, công chức, viên chức khi giải quyết thủ tục hành chính	2	2731	2,00	
	Giải quyết hồ sơ TTHC sớm hơn thời hạn quy định và không có ý kiến phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ những nhiều, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật	2	2731		
	Giải quyết hồ sơ TTHC đúng thời hạn quy định và không có ý kiến phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ những nhiều, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật	1			
	Có ý kiến phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ những nhiều, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật (trừ trường hợp phản ánh, kiến nghị được cơ quan có thẩm quyền xác minh, kết luận là không đúng hoặc vu cáo)	0		2,00	
6	Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	2		2	
	100% TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	2	x	2	
	Từ 90 % đến dưới 100% TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1			

	Dưới 90% TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0			
7	Công khai các thủ tục hành chính	2		2	
	Công khai chính xác, đầy đủ, kịp thời bằng cả hai hình thức niêm yết và điện tử	2	x	2	Niêm yết, công TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện theo quy định tại văn bản số 574/VPUB - KSTT ngày 15/10/2021 của Văn phòng tỉnh (theo phục lục I, phục lục II) http://tpdienbienphu.dienbien.gov.vn/
	Công khai chính xác, đầy đủ, kịp thời bằng một trong hai hình thức niêm yết hoặc điện tử	1			
	Không được công khai chính xác, đầy đủ, kịp thời	0			
8	Tiếp thu, giải trình đối với các ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân	2		2	
	Không có phản ánh, kiến nghị hoặc 100% phản ánh, kiến nghị được xử lý đúng thời hạn theo quy định và không có phản ánh, kiến nghị kéo dài	2	x	2	
	Tối thiểu từ 90% phản ánh, kiến nghị trở lên được xử lý đúng thời hạn theo quy định và không có phản ánh, kiến nghị kéo dài	1			
	Dưới 90% phản ánh, kiến nghị được xử lý đúng thời hạn theo quy định hoặc có phản ánh, kiến nghị kéo dài	0			
9	Tiến độ và chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của cơ quan có thẩm quyền	2		0	
	Tối thiểu 20% TTHC đáp ứng yêu cầu được đưa vào triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 30% và không có hồ sơ trực tuyến nào không giải quyết hoặc giải quyết quá hạn	2			Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện: 298; Số TTHC được triển khai dịch vụ công mức độ 3,4: Mức độ 3 là 11, Mức độ 4 là 57; Số hồ sơ TTHC được triển khai mức độ 3,4 tiếp nhận bằng cả 2 hình thức. Tổng số nhận giải quyết là 1.661 hồ sơ, trong đó kỳ trước chuyển qua là 147 hồ sơ, nhận trực tiếp 1.156 hồ sơ, trực tuyến 358 hồ sơ. Đã giải quyết 1.537 hồ sơ: sớm hạn 1505 hồ sơ, trễ hạn 32 hồ sơ. Đang giải quyết đúng hạn 124 hồ sơ.
	Có triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với TTHC đáp ứng yêu cầu; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 15% đến dưới 30% và không có hồ sơ trực tuyến không được giải quyết hoặc giải quyết quá hạn	1	x		

	Không triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 hoặc tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong tổng số hồ sơ đạt dưới 15% hoặc có hồ sơ trực tuyến không được giải quyết hoặc giải quyết quá hạn	0			
TỔNG ĐIỂM		18,0		15,85	

Biểu mẫu số 03 (xã phường)**CHẤM ĐIỂM ĐÁNH GIÁ VIỆC GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỐI VỚI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CỦA UBND CÁC XÃ, PHƯỜNG**

Kỳ đánh giá: Quý I Năm 2022

(Ban hành kèm theo Báo cáo số: 85 /BC-UBND ngày 18/ 3/2022 của UBND thành phố Điện Biên Phủ)

Đơn vị: UBND các xã, phường

Tổng số hồ sơ đã giải quyết trong kỳ: 7.859

Tổng hồ sơ đã tiếp nhận trong kỳ: 7.862

STT	Tiêu chí/Tiêu chí thành phần	Điểm tối đa	Số lượng hồ sơ	Điểm tự đánh giá	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1	Tổng thời gian giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính	2	7859	1,62	Tổng số hồ sơ nhận giải quyết là 7.862 hồ sơ. Đã giải quyết: trước hạn 8.859 hồ sơ; trễ hạn 38 hồ sơ. Đang giải quyết trong hạn 03 hồ sơ
	Trước hạn so với thời gian quy định	2	4919	1,62	
	Đúng hạn so với thời gian quy định	1	2902		
	Trễ hạn so với thời gian quy định	0	38		
2	Thời gian thực hiện của từng cơ quan, đơn vị tham gia giải quyết thủ tục hành chính	2	7859	1,62	
	Trước hạn so với thời gian quy định	2	4919	1,62	
	Đúng hạn so với thời gian quy định	1	2902		
	Trễ hạn so với thời gian quy định	0	38		
3	Số lần tổ chức, cá nhân phải liên hệ để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính (kể cả theo hình thức trực tuyến)	2	7859	2,00	
	Không phải liên hệ lần nào	2	7821	2,00	
	Chỉ liên hệ một lần	1	38		
	Phải liên hệ hơn một lần (trừ trường hợp nguyên nhân do lỗi của người nộp hồ sơ)	0			

4	Số lượng cơ quan, đơn vị, tổ chức phải liên hệ để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính (kể cả theo hình thức trực tuyến)	2	7859		2,00
	Tổ chức, cá nhân không phải liên hệ với cơ quan, đơn vị, tổ chức nào để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính	2	7821		
	Tổ chức, cá nhân phải liên hệ với một cơ quan, đơn vị, tổ chức là bộ phận một cửa để hoàn thiện hồ sơ TTHC	1	38		
	Tổ chức, cá nhân phải liên hệ với hơn một cơ quan, đơn vị, tổ chức để hoàn thiện hồ sơ thủ tục hành chính	0			2,00
5	Thái độ của cán bộ, công chức, viên chức khi giải quyết thủ tục hành chính	2	7821		1,63
	Giải quyết hồ sơ TTHC sớm hơn thời hạn quy định và không có ý kiến phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ nhũng nhiễu, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật	2	4919		
	Giải quyết hồ sơ TTHC đúng thời hạn quy định và không có ý kiến phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ nhũng nhiễu, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật	1	2902		
	Có ý kiến phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ nhũng nhiễu, gây phiền hà, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy định pháp luật (trừ trường hợp phản ánh, kiến nghị được cơ quan có thẩm quyền xác minh, kết luận là không đúng hoặc vu cáo)	0			1,63
6	Tổ chức tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	2			2
	100% TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	2	x		2
	Từ 90 % đến dưới 100% TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	1			
	Dưới 90% TTHC thực hiện tiếp nhận, trả kết quả tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả	0			
7	Công khai các thủ tục hành chính	2			2

	Công khai chính xác, đầy đủ, kịp thời bằng cả hai hình thức niêm yết và điện tử	2	x	2	
	Công khai chính xác, đầy đủ, kịp thời bằng một trong hai hình thức niêm yết hoặc điện tử	1			
	Không được công khai chính xác, đầy đủ, kịp thời	0			
8	Tiếp thu, giải trình đối với các ý kiến phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân	2		2	
	Không có phản ánh, kiến nghị hoặc 100% phản ánh, kiến nghị được xử lý đúng thời hạn theo quy định và không có phản ánh, kiến nghị kéo dài	2	x	2	
	Tối thiểu từ 90% phản ánh, kiến nghị trở lên được xử lý đúng thời hạn theo quy định và không có phản ánh, kiến nghị kéo dài	1			
	Dưới 90% phản ánh, kiến nghị được xử lý đúng thời hạn theo quy định hoặc có phản ánh, kiến nghị kéo dài	0			
9	Tiến độ và chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến của cơ quan có thẩm quyền	2			
	Tối thiểu 20% TTHC đáp ứng yêu cầu được đưa vào triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 30% và không có hồ sơ trực tuyến nào không giải quyết hoặc giải quyết quá hạn	2			Tổng số TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã là: 157: Số TTHC được triển khai dịch vụ công mức độ 3,4: Mức độ 3 là 5, Mức độ 4 là 12: Số hồ sơ TTHC được triển khai mức độ 3,4 tiếp nhận bằng cả 2 hình thức. Tổng số nhận giải quyết là 533 hồ sơ: kỳ trước là 09 hồ sơ, trực tiếp 362 hồ sơ, trực tuyến 162 hồ sơ. Đã giải quyết 529 hồ sơ: sớm hạn 513 hồ sơ, trễ hạn 19 hồ sơ. Đang giải quyết đúng hạn 01 hồ sơ
	Có triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đối với TTHC đáp ứng yêu cầu; tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 15% đến dưới 30% và không có hồ sơ trực tuyến không được giải quyết hoặc giải quyết quá hạn	1	x		
	Không triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 hoặc tỷ lệ hồ sơ trực tuyến trong tổng số hồ sơ đạt dưới 15% hoặc có hồ sơ trực tuyến không được giải quyết hoặc giải quyết quá hạn	0			
TỔNG ĐIỂM		18,0		14,86	

Biểu mẫu số 01

**ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC
TRONG TIẾP NHẬN, GIẢI QUYẾT, TRẢ KẾT QUẢ HỒ SƠ TTHC**

Kỳ đánh giá: Quý I Năm 2022

(Kèm theo Báo cáo số: 85 /BC-UBND ngày 18 / 3/2022 của UBND TP Điện Biên Phủ)

ST T	Họ tên công chức, viên chức	Vị trí công tác	Điểm đánh giá	Xếp loại (đánh dấu X vào ô tương ứng)		
				Hoàn thành 100% nhiệm vụ	Hoàn thành từ 70% đến dưới 100% nhiệm vụ	Hoàn thành dưới 70% nhiệm vụ
I. CẤP THÀNH PHỐ						
1	Nguyễn Thị Kim Thành	Bộ phận tiếp nhận & Trả kết quả	10	X		
2	Lê Thị Lụa	Bộ phận tiếp nhận & Trả kết quả	9,96	X		
3	Mai Thị Ngọc Dung	Bộ phận tiếp nhận & Trả kết quả	9,88	X		
II CẤP XÃ - PHƯỜNG						
1	Phường Noong Bua	Bộ phận tiếp nhận & Trả kết quả	10	X		
2	Phường Him Lam	Bộ phận tiếp nhận & Trả kết quả	10	X		
3	Phường Thanh Trường	Bộ phận tiếp nhận & Trả kết quả	10	X		
4	Phường Nam Thanh	Bộ phận tiếp nhận & Trả kết quả	9,77	X		
5	Phường Tân Thanh	Bộ phận tiếp nhận & Trả kết quả	9,95	X		
6	Phường Thanh Bình	Bộ phận tiếp nhận & Trả kết quả	9,80	X		
7	Phường Mường Thanh	Bộ phận tiếp nhận & Trả kết quả	10	X		
8	Xã Thanh Minh	Bộ phận tiếp nhận & Trả kết quả	10	X		
9	Xã Nà Nhạn	Bộ phận tiếp nhận & Trả kết quả	10	X		
10	Xã Mường Phăng	Bộ phận tiếp nhận & Trả kết quả	7	X		
11	Xã Pá Khoang	Bộ phận tiếp nhận & Trả kết quả	7,11	X		
12	Xã Nà Tấu	Bộ phận tiếp nhận & Trả kết quả	6,99	X		

KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI ĐỐI VỚI BỘ PHẬN TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ CỦA CÁC CƠ QUAN CHUYÊN MÔN THUỘC UBND THÀNH PHỐ; UBND CÁC XÃ, PHƯỜNG TRONG GIẢI QUYẾT TTHC THEO CƠ CHẾ MỘT CỬA, MỘT CỬA LIÊN THÔNG QUÝ I NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số: 85 /BC-UBND ngày 18/ 3/2022 của UBND thành phố Điện Biên Phủ)

STT	TÊN CƠ QUAN, ĐƠN VỊ	ĐIỂM CÁC TIÊU CHÍ									TỔNG ĐIỂM	ĐTB CCVC BỘ PHẬN 1 CỬA	PHÂN LOẠI	Ghi chú
		Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	Tiêu chí 6	Tiêu chí 7	Tiêu chí 8	Tiêu chí 9				
I	CÁC PHÒNG, BAN CHUYÊN MÔN THUỘC UBND THÀNH PHỐ													
1	Phòng Tư pháp	2	2	2	2	2	2	2	2	0	16	10	Xuất sắc	Tiếp nhận trực tiếp 21 hồ sơ. Đã giải quyết trước hạn 21 hồ sơ
2	Phòng Quản lý đô thị	1,91	1,91	1,91	1,91	2	2	2	2	0	15,63	9,63	Xuất sắc	Tổng 242 hồ sơ: tiếp nhận trực tuyến 194 hồ sơ, trực tiếp 08 hồ sơ. Đã giải quyết trước hạn 207 hồ sơ, trễ hạn 10 (<i>Do quên không tích kết thúc trên công DVC, đã có kết quả giải quyết trước hạn: 04 hồ sơ, đơn xin rút 6 hồ sơ</i>). Đang giải quyết đúng hạn 25 hồ sơ
3	Phòng Lao động-TBXH	2	2	2	2	2	2	2	2	2	18	10	Xuất sắc	Tổng 80 hồ sơ: tiếp nhận trực tuyến 78 hồ sơ, ký trước chuyển qua 02. Đã giải quyết trước hạn 79 hồ sơ; đang giải quyết đúng hạn 01 hồ sơ
4	Phòng Kinh tế	2	2	2	2	2	2	2	2	2	18	10	Xuất sắc	Tổng 02 hồ sơ: tiếp nhận trực tuyến 01 hồ sơ, ký trước chuyển qua 01. Đã giải quyết trước hạn 01 hồ sơ; đang giải quyết đúng hạn 01 hồ sơ

5	Tài chính - Kế hoạch	2	2	2	2	2	2	2	2	2	0	16	10	Xuất sắc	Tiếp nhận trực tiếp 14 hồ sơ. Đã giải quyết trước hạn 14 hồ sơ.
6	Phòng TNMT-Trung tâm QLDD	1,95	1,95	1,95	1,95	2	2	2	2	2	0	15,81	9,81	Xuất sắc	Tổng tiếp nhận 2.786 hồ sơ; trực tiếp 2.211 hồ sơ, trực tuyến 65 hồ sơ, kỳ trước 510 hồ sơ. Đã giải quyết 2.446 hồ sơ: trước hạn 2.389 hồ sơ, trễ hạn 57 hồ sơ. Đang giải quyết trong hạn 340 hồ sơ
8	Thanh tra	1,71	1,71	2	2	1,71	0	2	2			13,14	9,14	Xuất sắc	Tiếp nhận trực tiếp 01 hồ sơ. Đã xin ra hạn 01 hồ sơ ((Do quên không tích kết thúc trên cổng DVC)
9	Phòng Văn hóa - Thông tin	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	18	10	Xuất sắc	Tiếp nhận trực tuyến 02 hồ sơ. Đã giải quyết trước hạn 02 hồ sơ.
10	Nội vụ	Không có hồ sơ phát sinh													
11	Phòng Giáo dục	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	18	10	Xuất sắc	Tổng tiếp nhận trực tuyến 18. Đã giải quyết trước hạn 18 hồ sơ.
II UBND CÁC XÃ, PHƯỜNG															
1	Phường Noong Bua	2	2	2	2	2	2	2	2	2	0	16	10	Xuất sắc	Tiếp nhận trực tiếp 250 hồ sơ. Đã giải quyết trước hạn 250 hồ sơ
2	Phường Him Lam	2	2	2	2	2	2	2	2	2	0	16	10	Xuất sắc	Tiếp nhận trực tiếp 522 hồ sơ. Đã giải quyết trước hạn 520 hồ sơ. Đang giải quyết trong hạn 02 hồ sơ.

3	Phường Thanh Trường	2	2	2	2	2	2	2	2	2	0	16	10	Xuất sắc	Tiếp nhận trực tiếp 316 hồ sơ. Đã giải quyết trước hạn 316 hồ sơ
4	Phường Nam Thanh	1,84	1,84	1,92	1,92	1,84	2	2	2	2	0	15,36	9,77	Xuất sắc	Tổng tiếp nhận trực tiếp 335 hồ sơ: trực tiếp hồ sơ 331, trực tuyến 04 hồ sơ. Đã giải quyết: trước hạn 308 hồ sơ, trễ hạn 27 hồ sơ.
5	Phường Tân Thanh	1,98	1,98	2	2	1,98	2	2	2	2	0	15,95	9,95	Xuất sắc	Tiếp nhận trực tiếp 615 hồ sơ. Đã giải quyết: trước hạn 605 hồ sơ, đúng hạn 10 hồ sơ
6	Phường Thanh Bình	1,93	1,93	2	2	1,93	2	2	2	2	0	15,80	9,80	Xuất sắc	Tiếp nhận trực tiếp 550 hồ sơ. Đã giải quyết trước hạn 513 hồ sơ, đúng hạn 36 hồ sơ, trễ hạn 01 hồ sơ.
7	Phường Mường Thanh	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	18	10	Xuất sắc	Tổng tiếp nhận trực tiếp 1.502 hồ sơ: trực tiếp hồ sơ, trực tuyến 130 hồ sơ. Đã giải quyết: trước hạn 1.502 hồ sơ.
8	Xã Thanh Minh	2	2	2	2	2	2	2	2	2	0	16	10	Xuất sắc	Tiếp nhận trực tiếp 214 hồ sơ. Đã trước hạn 214 hồ sơ
9	Xã Nà Nhạn	2	2	2	2	2	2	2	2	2	0	16	10	Xuất sắc	Tiếp nhận trực tiếp 667 hồ sơ. Đã giải quyết trước hạn 667 hồ sơ
10	Xã Mường Phăng	1	1	2	2	1	2	2	2	2	0	13	7	Trung bình	Tiếp nhận trực tiếp 435 hồ sơ. Đã giải quyết đúng hạn 435 hồ sơ.

11	Xã Pá Khoang	1,04	1,04	2	2	1,04	2	2	2	2	15,11	7,11	Trung bình	Tổng tiếp nhận trực tiếp 701 hồ sơ: trực tiếp 673 hồ sơ, trực tuyến 28 hồ sơ. Đã giải quyết: trước hạn 28 hồ sơ, đúng hạn 675. Đang giải quyết trong hạn 01.
12	Xã Nà Tấu	0,99	0,99	2	2	1	2	2	2	0	12,99	6,99	Trung bình	Tiếp nhận 1756 hồ sơ. Đã giải quyết đúng hạn 1746 hồ sơ, trễ hạn 10 hồ sơ.